

nước, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.

#### **Điều 5.**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Các quy định tại Nghị định này được thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2004.

3. Hủy bỏ khoản 1 Điều 1; khoản 2 Điều 4 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 03/2003/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về việc điều chỉnh tiền lương, trợ cấp xã hội và đổi mới một bước cơ chế quản lý tiền lương.

4. Đối với lao động Việt Nam làm việc trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam tiếp tục áp dụng mức lương tối thiểu theo quy định tại Quyết định số 53/1999/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp khuyến khích đầu tư trực tiếp nước ngoài.

**Điều 6.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

*Thủ tướng*

**Phan Văn Khải**

## **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 210/2004/QĐ-TTg ngày 14/12/2004 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Quyết định số 130/2004/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em từ năm 2004 đến năm 2010;*

*Căn cứ Quyết định số 187/2004/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng,

chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Phó Thủ tướng*

**Phạm Gia Khiêm**

## **QUY CHẾ Hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 210/2004/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ).*

### **I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn

bán phụ nữ, trẻ em (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 130/CP) được thành lập theo Quyết định số 130/2004/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em từ năm 2004 đến năm 2010 và Quyết định số 187/2004/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

**Điều 2.** Ban Chỉ đạo 130/CP thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 của Quyết định số 187/2004/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em, gồm:

- Giúp Chính phủ chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Bộ, ngành, các địa phương thực hiện công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

- Tổ chức sự phối hợp các Bộ, ngành, đoàn thể trong công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

- Chỉ đạo các hoạt động hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực có liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

**Điều 3.** Hoạt động của các thành viên

Ban Chỉ đạo 130/CP theo chế độ kiêm nhiệm. Mỗi thành viên chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo chức năng nhiệm vụ của Bộ, ngành mình và sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo, bảo đảm sự phối hợp giữa các Bộ, ngành trong công tác phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

## II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 4.** Trưởng Ban Chỉ đạo thay mặt Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em, phân công các thành viên trong Ban Chỉ đạo thực hiện các nội dung, đề án của Chương trình, chịu trách nhiệm trước Chính phủ về kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo.

**Điều 5.** Phó Trưởng ban Chỉ đạo có trách nhiệm giúp Trưởng ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo thay mặt Trưởng ban Chỉ đạo điều hành công việc do Trưởng ban giao.

**Điều 6.** Trách nhiệm của các Ủy viên Ban Chỉ đạo:

- Đề xuất và tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em.

- Trực tiếp tổ chức, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành và những công tác được Ban Chỉ đạo phân công.

- Tham gia phối hợp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành và địa phương thực hiện Chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

- Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành mình và chuẩn bị nội dung trong các kỳ họp của Ban Chỉ đạo.

- Cử chuyên viên đại diện cho Bộ, ngành tham gia bộ phận Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo.

**Điều 7.** Ban Chỉ đạo thành lập Văn phòng thường trực để giúp việc.

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 130/CP đặt tại Bộ Công an, do 01 đồng chí lãnh đạo cấp Cục thuộc Tổng cục Cảnh sát trực tiếp phụ trách, gồm một số cán bộ chuyên trách thuộc biên chế Bộ Công an và chuyên viên của các Bộ, ngành liên quan hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

- Biên chế, tổ chức và chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Văn phòng do lãnh đạo Bộ Công an quyết định.

**Điều 8.** Chế độ hội họp, báo cáo:

Ban Chỉ đạo định kỳ 6 tháng, 1 năm tổ chức cuộc họp để nghe báo cáo và đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em của các Bộ, ngành, hoạt động của Ban Chỉ đạo và đề ra các hoạt động tiếp theo. Các báo cáo tại cuộc họp được tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 9.** Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo 130/CP đi công tác, học tập dài hạn (3 tháng trở lên) hoặc có thay đổi về nhân sự phải báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo bằng văn bản để điều chỉnh kịp thời.

**Điều 10.** Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Thường trực lấy từ kinh phí Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em đã được Chính phủ phê duyệt.

**Điều 11.** Ban Chỉ đạo 130/CP thống nhất quản lý kinh phí do ngân sách nhà nước cấp để phục vụ cho việc thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em. Trên cơ sở dự toán kinh phí của các Bộ, ngành, Ban Chỉ đạo lập dự toán tổng thể và lập kế hoạch phân bổ kinh phí cho các Bộ, ngành địa phương, kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo đúng mục đích và quy định hiện hành của Chính phủ./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Phó Thủ tướng*

**Phạm Gia Khiêm**

## CÁC BỘ

### BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**QUYẾT ĐỊNH** của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải số **28/2004/QĐ-BGTVT** ngày **07/12/2004** ban hành Quy định phạm vi trách nhiệm của thuyền viên, người lái phương tiện và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.

### BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Đường sông Việt Nam,*